

Ngày Qu c Khánh Hoa K 2005
Th y Hoa Trang, California

□

Tuy là bên tâm giao với người Việt lâu, ông Quách Tông Đốc luôn luôn tỏ ra dè dặt và thận trọng khi nhắc đến những năm dài làm Đốc lý Văn phòng cho Tong thng Ngô Đình Diem, người khai sáng nên Đốc nh t Công hoà Việt Nam. Sau chính biến 1.11.1963, ông Đốc trở lại ngành tư pháp và được công nhiệm Chủ tịch Tham Chính Việt năm 1969. Tháng 4.1975, Sài Gòn thất thủ, ông và gia đình xin tỵ nạn chính trị tại Paris. Chánh phủ Pháp tuyển dụng ông vào Phòng Tư pháp Tong quát của thủ xã Paris, thủ tịch Trư ng Jacques Chirac. Ông về hưu đầu năm 1984. Nay 89 tuổi, trí tuệ còn minh mẫn tuy sức khoẻ không tốt như trước. Gần đây, trong những lần gặp nhau tại Pháp cũng như qua nhiều cuộc điện đàm có ghi âm, ông Đốc đã chia sẻ với người Việt nhiều điều liên hệ đến giai đoạn chín năm phức tạp và nguyên nhân của gia biến sát hại năm 1963.

Lần đầu gặp ông Ngô Đình Diem

Ông Quách Tông Đốc (QTĐ) sanh tại An Xuyên năm 1917, thuộc một gia đình trung lưu, đầu công nhân và Cao học Luật Đông Đốc ng năm 1941, Đốc học Hà Nội, sau khi lấy bằng tú tài tại trường Pétrus Ký, Sài Gòn. Ông thuộc toán công nhân đầu tiên gồm có Nguyễn Thành Cung và Lê Văn Mật thi đầu năm 1942 vào ngành huấn luyện, phụ tá tại Miền Nam VN mà cấp bậc cao nhất là Đốc phó sở trưởng ngành ngoại ngữ và tiếng đồng ngữ với chức Tong Đốc đồng đầu tiên ngoài Trung và Bắc. Khi vua Bảo Đại chấp nhận Trần Văn Hữu lập Chánh phủ, Thủ hiến Nam Việt Thái Lập Thành (xuất thân là một Đốc phó sở như các ông Nguyễn Ngọc Thạch, Lê Tôn Nữ, Đốc ng Tôn Tài, Lê Quang Hải ...) bổ nhiệm ông QTĐ năm 1951 làm Chánh Văn phòng và thi vụ tá Đốc ng Văn Minh, Chánh Võ phòng. Năm 1953, thủ hiến Thành và Thi vụ trưởng Chanson bổ nhóm Cao Đài kháng chiến của Trình Minh Thế ám sát tại Sa Đéc trong một cuộc kinh lý.

Bên mặt chín (49) ngày sau Điện Biên Phủ thất thủ, tức là 26.6.1954, vua Bảo Đại giao cho công vụ Thủ trưởng Ngô Đình Diem lập chánh phủ, thay thế hoàng thân Bảo Lộc. Trước đây, ông Diem đã ba lần chấp nhận mời của Bảo Đại: năm 1937, 1945 và 1948. Ông giao thiệp thân tình với nhà cách mạng Phan Bội Châu lúc sanh tiền, có ghé Nhứt năm 1950 để hỏi kiến vấn tại Khu Ngụy tại Huế Công Đốc.

Hội đồng Genève, ký ngày 20.7.1954, chia đôi VN nội vĩ tuyến 17. Trong đám đông quần chúng đón tiếp người Việt Nam tại phi trường Tân Sơn Nhứt có ông Nguyễn Ngọc Thạch, nguyên bí thư của Toàn quyền Decoux, cùng đi với ông QTĐ. Thạch - kiêm luôn Bộ Quốc phòng và Nội Vụ - mời ông Thạch tham gia Nội các với cách Bộ trưởng Nội Vụ. Ông Thạch chọn ông Đức làm Tổng lý Văn phòng năm 1954. Ngày 23.10.1955, mặt cuộc trưởng của dân ý trước phi trường Bồ Đề. Ngày 26.10.1956, Thạch trở thành Tổng công ty, ông Diệm thì tiếp nhận Đệ nhất Cộng hòa VN. Quân đội tiếp tục mặt cuộc di chuyển binh huy hoàng từ Đệ Nhất Hoàng Đế ở Sài Gòn đến quy định khi nhận của Tổng công ty Văn Minh, và vinh thăng Thiệu Trị sau khi tạo thanh xong Bình Xuyên tại Rừng Sát. Ông QTĐ thay thế Tổng lý Tôn Thất Trích cuối năm 1954 và giữ chức vụ này cho đến ngày Quân đội Đệ nhất năm 1963.

Nhìn xét về mối liên hệ của TT Diệm với gia đình

Theo ông QTĐ, năm 1954 chánh phủ Pháp trực tiếp dinh Gia Long ở đường Gia Long, và sau khi quân đội Pháp rút khỏi Việt Nam, nhà cầm quyền Đệ nhất cộng hòa mới thu hồi Dinh Toàn quyền Norodom, đổi tên thành Dinh Đức Lập, trên đường Thủ công nghệ thuật. Dinh này được kiến trúc sư Ngô Việt Thạch, khôi nguyên La Mã, xây dựng hoàn toàn sau ngày 27.2.1962 vì Dinh bị hai phi công Phạm Phú Quốc và Nguyễn Văn Cử dội bom hủy hoại khá nặng.

Dinh Đức Lập chia làm hai tầng: tầng dưới có hai phòng khách tiếp khách và các Văn phòng của Cố vấn Ngô Đình Nhu, Bộ trưởng Ngoại giao, Tổng lý Văn phòng, Tổng công ty ký Phi trường và nhân viên. Tầng trên chia làm ba phần: phía trái dành làm Văn phòng và phòng ngủ của Tổng công ty, phòng sĩ quan tùy viên; phía giữa có hai phòng tiếp tân khang trang; phía phải là nơi của gia đình ông bà Nhu với hai con trai, hai gái. Tổng công ty thích làm việc trong phòng ngủ, trang trí sàn sài với mặt cái giường nhồi bông, mặt bàn tròn và ba ghế da. Nội đây, Tổng công ty dùng cơm và tiếp các Bộ trưởng và tướng lãnh.

Gia đình Tổng công ty rất theo Nho giáo. Hàng năm vào Tết Nguyên Đán, luôn luôn tiếp đãi đông đảo Phạm Cam, Huỳnh, để chúc mừng bà Cố Ngô Đình Khôi giao cho người con áp út Ngô Đình Cường săn sóc ngày đêm. Ông bà Ngô Đình Khôi có chín người con: 6 trai, 3 gái. Trưởng nam, Tổng công ty Ngô Đình Khôi và con trai là Ngô Đình Huân bỏ CS giữa năm 1945. Ba người con gái là bà Ngô Đình Thạch Giao tức bà Thạch Tùng, bà Ngô Đình Thạch Hiệp tức bà Cố Lâm, thân mẫu của Đức Hoàng y Nguyễn Văn Thuần và bà Ngô Đình Thạch Hoàng tức bà Cố Lâm, mẹ vợ của Nghị sĩ Trần Trung Dũng. TT Diệm là người con trai thứ ba trong gia đình nhà Ngô, sinh năm 1901 tại Huế, được vua Bồ Đề bổ nhiệm năm 1933 Thủ công ty đầu tiên lúc 33 tuổi nhưng ông Diệm sớm rời áo quần vì theo dân Pháp không chấp nhận chế độ công nhân của ông.

Sau ngày ông khôi qua đ, T ng giám m c Ngô Đình Th c, tr nên ng i anh c “quy n huynh th ph”. Đ c cha đ i kính n và có nhi u nh h ng đ i v i TT Di m. Ông Quách Tông Đ c cho bi t, lúc còn ở Vĩnh Long, Giám m c Ngô Đình Th c vài tu n thì v Saigon ng trong Dinh. Ông Ngô Đình Luy n, con út trong gia đình, đ i s Luân Đôn, năm khi m i h a m i v n c ngh phép hay đ d các phiên h p c a H i Đ ng T i Cao Ti n T mà ông là m t thành viên. Ông Đ c không nh có l n nào g p ông C n trong Dinh Đ c L p hay không.

Văn phòng Đ ng lý không làm vi c th ng v i C v n Nhu. Ông Nhu có nhân viên riêng trong S Nghiên c u Chánh tr Ph T ng th ng mà ng i giám đ c đ u tiên là đ c ph s Vũ Ti n Huân, Tham lý N i An B N i v , v sau thay th b i bác sĩ Tr n Kim Tuy n. Văn phòng c a S Nghiên c u x d ng m t ngôi nhà riêng trong hàng rào Dinh Đ c l p. Vài tháng tr c v binh bi n 1.11.1963, Bác sĩ Tr n Kim Tuy n b th t s ng, trung tá Ph m Th Đ ng thay th . Bác sĩ Tr n Kim Tuy n đ c b nhi m làm T ng lãnh s (h t) t i Le Caire, tr l i Vi t Nam và liên h đ n m t nhóm âm m u đ o chánh. Đ o chánh thành công, bác sĩ Tuy n b H i đ ng Cách m ng đày ra Côn Đ o trên m t năm cùng v i kh ang 200 nhân v t ch đ cũ nh Ngô Tr ng Hi u, Cao Xuân V , đ i tá Nguy n Văn Y, Hà Nh Chi, Đ ng Văn Hi u... Ông Quách Tông Đ c không th xác nh n tin nói r ng tr c ngày 1.11.1963, ông Nhu đã giao cho ng i em v là Tr n Văn Khiêm đ i u khi n c quan m t v . Khiêm b nhi u tai ti ng, t ng c ng tác v i Văn phòng c a lu t s Tr ng Đ ình Dzu, ng c viên T ng th ng th i Thi u-K . V Khiêm gi t cha m là ông bà c u đ i s Tr n Văn Ch ng ta Hoa k sau 1975 làm đ lu n xôn xao. Toà án M tha Khiêm v i lý do Khiêm b b nh tâm th n và tr c xu t Khiêm kh i Hoa k . Khiêm hi n s ng bình th ng ở Pháp. Có s đ i u đình chánh tr gì bên trong v án này ?

Khi đ c h i cách c x c a TT Di m v i bà Nhu (nh danh Tr n L Xuân), ông Đ c cho bi t “ông c có v n và ng h bà Nhu” trong v t ch c Phong trào Ph n Liên đ i và v n đ ng Qu c h i ban hành B Lu t Gia đình c m ly đ . T ng th ng cho r ng bà Nhu hành đ ng nh v y là giúp c i t xã h i. Tuy nhiên, có ng i i cho r ng B Lu t Gia đình nh m m c tiêu riêng: ngăn lu t s Nguy n H u Châu ly đ v i bà Tr n L Chi, ch ru t bà Nhu. Ngoài ch c v dân bi u Qu c h i, bà Nhu còn là Ch t ch Phong trào Ph n Liên đ i. Khi t p qu c khách, bà Nhu đóng vai trò Đ nh t Phu nhân vì T ng th ng đ c thân. Tuy b t bình v nh ng l i tuyên b châm đ u vào l a c a ng i em dâu trong v Thích Qu ng Đ c t thi u ngày 11.6.1963 (đ c bi t v i câu “monks’ barbecue”), ông Di m không công khai ph nh n vì ng i đ ng ch m đ n ông Nhu vào m t giai đ o n r i nh t v . Chính ông Nhu, v i tánh hay nh ng nh n cho yên nhà yên c a, cũng không ki m soát n i l i phát ngôn c a v . Bà Nhu hi n có m t cu c s ng kín đáo, đ n s , n ng v tôn giáo, qua lai gi a Paris và Rome, t t c con cái đ u thành tài. Tr ng n Ngô Đình L Th y ch t trong m t tại n n l u thông sau 1975. S b t h nh không ng t đeo đ u i gia đình nhà Ngô. Th i gian g n đây, bà Nhu thay bà Luy n đ t ch c h ng năm t i Paris m t l c u h n cho TT Di m và ông Nhu. Trong s ít ng i còn lui t i v i bà Nhu, có v ch ng c u b tr ng Lao đ ng Hùynh H u Nghiã. Ông Nghiã qua đ i năm v a r i.

Vị tin đờn Địch cha Thịch làm kinh tài (khai thác lâm sỏn, mua thờng xá Tax, làm chờ nhà sách Albert Portail..v..v..), ông Địch cho rờng TT Địch tin TGM Thịch không làm đờu gì quờy, ngài phờ i kiờm tỉn nuôi sỏn trờng Địch hờ c Đạ Lị t do Ngài thành lờp. Trờ i qua mớ t cuờ c đờ i sỏng gió và gờp nhiờ u hiờ u lờ m vờ i Toà thánh Vatican sau 1975, TGM Ngô Đình Thịch đờ c Giáo hoàng phờ c hờ i chờ c tờ c, vờ hờ u ở Hoa kờ và đờ ra đờ bình yên tờ i mớ t Viờ n đờng lão công giáo thuờ c tỉ u bang Missouri.

Ông QTĐ xác nhờ n ông Ngô Đình Nhu chờng nhờng là lý thuyờ t gia mà còn là bờ óc cờ a Địch nhờ t Cờng hoà, "l'homme indispensable, nhân vờ t cờ n thiờ t". Ông xuờ t thân tờ Ecole des Chartes Paris, trờ m tờ nh, ít nói, lờ nh nhờ t bên ngoài, thích nghiên cờ u lờ ch sỏ, có nhiờ u sách hờ n là đờng chí cờ a ông. Trong lờ i ba năm chót cờ a chờ đờ, dù giờ quyờn quyờ t đờ nh cuờ i cùng trong mớ i viờ c, TT Địch m thờng phờ chuyờn các hờ sỏ chánh trờ quan trờng qua cho ông Nhu đờ lờ y ý kiờn, không kờ nhờng cuờ c gờp mớ t thờ o luờn riêng hờng ngày. Ông Nhu làm viờ c âm thờ m, cờ n mờ n, hút thuờ c liên hờ i (mớ i lờ n nờ a đờ u, do sỏ can ngăn cờ a bà Nhu) trong mớ t văn phòng không rờng, đờ y ngờp sách vờ, ánh sáng mờ m, ở tờng đờ i Đình Địch lờp, có gờn máy lờ nh và interphone vờ i bên ngoài. Ông thờng phờ vào các công văn vờ i mớ t cây bút chì mờ màu xanh lá cây. Ông là cha đờ cờ a Địch ng Cờ n Lao, và thuyờ t Nhân Vờ, Personnalisme, nờ i kờ t hai xu hờng cờ a triờ t gia công giáo Emmanuel Mounier (1905-1950) và Jacques Maritain (1882-1973). Ông phát đờng phong trào ởp chiờn lờ c tờng gây thiờ t hờ i cho CS Bờ c Viờ t. Quờ c sách ởp Chiờn Lờ c là do nghờ đờ nh sỏ 11-TTP và ông Nhu giờ vai trò Chờ tờ ch ởy Ban Liên Bờ ởp Chiờn Lờ c. Ông Nhu cũng cho thành lờp Phong trào Thanh niên và Thanh nờ Cờng hoà giao cho Cao Xuân Vờ phờ trách. Ông đờ y mờ nh tờ chờ c lao đờng ở Viờ t nam và nâng đờ Trờn Quờ c Bờ u. Đờ i tá CIA Lansdale (ngờ i đờ ng hờ Magsaysay trờ thành Tờng thờng Phi Luờ t Tân năm 1952) giúp ông móc nờ i vờ i Lờ c lờng kháng chiờn Cao Đạ đờ đờ a tờng Trĩnh Minh Thịch vờ vờ i Quờ c gia. Ngoài chờ c Tờng Bí thờ Địch ng Cờ n Lao (tờ chờ c theo mô hình đờng Cờng Sỏn, vờ i mớ t Quân ởy trong Quân đờ i), có mớ t lúc ông Nhu là dân biờ u Quờ c hờ i. Ông không bao giờ thỏp tỳng Tờng thờng trong các cuờ c kinh lý. Sỏn bờ n là thú tiêu khiờn yêu chuyờng cờ a ông và đờng thờ i là cờ hờ i tìm nờ i yên tờ nh đờ suy nghĩ.

Ông đờ i sỏ Luyờn, gờ c kờ sỏ, tánh tình cờ i mờ, thích giao du vờ i bờ n bè mớ i khi vờ Viờ t Nam nhờng không có nhiờ u ở nh hờng vì không xen vào vờ n đờ nờ i trờ. Ông là bờ n hờ c cờ a cờ u hoàng Bờ o Địch, sỏng ta Luân đôn và đờ i đờn VNCH ở nhiờ u ở Âu châu và Phi châu. Sau khi vờ trờ c qua đờ i, ông Luyờn tờ c huyờn vờ i em vờ và có rờ t đờng con. Bà Luyờn sỏng ở ngoờ i quờ c nhiờ u hờ n và ít khi xuờ t hiờn. Sau 1963, ông Luyờn làm đờ i sỏ ở Paris, sau đó sang Phi châu làm viờ c mớ t thờ i gian, tình trờng khá chờ t vờ t khi vờ hờ u. Ông có qua Hoa kờ vài lờ n đờ thăm Địch TGM Thịch, không còn liên vờ i bà Nhu. Ông Luyờn đờ qua đờ i tờ i Pháp.

Cho đờ n cuờ i năm 1961, vai trò cờ a ông Ngô Đình Cờ n, Cờ vờ n lãnh đờ o Miờn Trung, trái lờ i, rờ t

hàng trống và mất an ninh và đoàn thể. Ông Công không ăn hàng cao nh hàng n hàng tình hình đã a ph hàng, có óc t hàng, luôn luôn trang ph hàng theo i Vi hàng, áo dài, khăn đ hàng, ăn tr hàng, (t hàng đó bi hàng danh “Ông Công Tr hàng”), đ hàng thân, thích hút thu hàng c Công M hàng, đàn r hàng, làm v hàng n, nuôi thú, nuôi chim. Hàng h hàng hàng công ông lan vào Mi hàng n Nam v hàng i hàng hàng đ hàng p hàng mang danh nghĩa chiêu hàng i công a Đoàn Công tác Đ hàng bi hàng t do Đ hàng hàng Văn Hi hàng u quán xuy hàng n, s hàng hi hàng n đ hàng n công a Nguy hàng n Văn Hay trong công hàng hàng v hàng phó Tổng Giám Đ hàng t hàng i Tổng nha Công nhân sát Công An Sài Gòn và các hàng t đ hàng hàng công a cánh Công nhân Lao động thân tín Phan Ng hàng c Các đ hàng u khi hàng n.

Đ hàng hàng hàng i v hàng tin đ hàng n có s hàng công nhân tranh hàng hàng hàng hàng chánh tr hàng gi hàng a ông Nhu và ông Công, ông Quách Tòng Đ hàng nói ch hàng nghe nói phong thanh. Vào tháng 10.1963, ông Công nhân đ hàng hàng c hàng TT Di hàng m hàng hàng m hàng i hàng t đ hàng hàng v hàng đoàn thể và đóng công a Văn phòng Công v hàng n ch hàng đ hàng o hàng ngoài Trung g hàng m có Hàng Đ hàng t Tr hàng hàng và đ hàng i úy Nguy hàng n Văn Minh. Hình hàng s hàng hi hàng n đ hàng n công a TGM Ngô Đình Th hàng t hàng i Hu hàng đã bỏ tay ông Công nhân ph hàng nào. Ông Công không dám phê bình ch hàng d hàng tuy không hàng a bà Nhu. Trong ph hàng m vi cá nhân, ông Công gi hàng liên l hàng c t hàng t v hàng i Th hàng hàng hàng t hàng a Thích Trí Quang hàng hàng đ hàng u này không giúp gi hàng i quy hàng t cu hàng c hàng hàng hàng Ph hàng t giáo.

Ng hàng hàng i vi hàng t có yêu công a ông Quách Tòng Đ hàng cho bi hàng t trong gia đình hàng Ngô, ai là hàng hàng i gây t hàng hàng tầm b hàng t l hàng i cho ch hàng đ hàng, suy nghĩ m hàng t phút, ông Đ hàng t đ hàng: “TGM Th hàng t và bà Nhu. Đ hàng t bi hàng t trong giai đ hàng an Ph hàng t giáo. Đ hàng t cha hàng hàng hàng hàng quá hàng hàng ngoài lãnh v hàng c tôn giáo. Bà Nhu xen quá sâu vào chính tr hàng, đ hàng u ít th hàng y trong gi hàng i ph hàng n hàng VN. Ngó hàng t bên ngoài, năm anh em Ngô Đình r hàng t hàng n khít, m hàng i hàng hàng i giúp tay tích công c xây đ hàng hàng ch hàng đ hàng trong m hàng t lãnh v hàng c. S hàng đoàn k hàng t hàng y đ hàng hàng c đ hàng n hàng t trong huy hi hàng u Đ hàng nh hàng t công hàng hoàng: năm cành trúc k hàng t thành m hàng t bó, đ hàng hàng i hàng u hi hàng u “Ti hàng t tr hàng t Tâm Hàng.” Tuy nhiên, m hàng i nhân v hàng t có cá tánh riêng, hàng n đ hàng hàng không luôn luôn hàng t th hàng hàng, đôi khi còn mâu thu hàng n. Đó là hàng u qu hàng khó th hàng tránh trong m hàng t ch hàng đ hàng đ hàng a vào gia t hàng c đ hàng lãnh đ hàng o. Phe ch hàng hàng đ hàng i cũng hàng Hoa k hàng và Công hàng s hàng đ hàng u khai thác tri hàng t đ hàng và đ hàng dàng hàng hàng c đ hàng m này”.

Đ hàng lu hàng n cho r hàng hàng trong năm chót công a ch hàng đ hàng, tr hàng hàng c cu hàng c binh bi hàng n 1.11.1963, ông Nhu – trên th hàng t hàng – là m hàng t “Tổng công ty không ngôi” vì có nhi hàng u quy hàng n l hàng c, làm lu hàng m hàng vai trò công a ông Di hàng m hàng hàng quy hàng n bính hi hàng n đ hàng hàng v hàng n hàng trong tay ông Di hàng m b hàng t hàng công hàng t hàng phiá, bên trong l hàng n ngoài hàng hàng c. Không có m hàng t văn ki hàng n chánh th hàng t nào b hàng nhi hàng m ông Nhu l hàng n ông Công làm Công v hàng n Chánh ph hàng. Chính các đoàn thể chánh tr hàng hàng Mi hàng n Trung m hàng i ông Công làm “Công v hàng n Ch hàng đ hàng o” và dành cho ông danh x hàng hàng nay. Có lúc đ hàng lu hàng n công m th hàng y ông Di hàng m công ông Nhu hàng n là ông Nhu công ông Di hàng m. TT Di hàng m không th hàng tách r hàng i hàng i ông Nhu đóng vai trò “l’âme damnée, linh hàng n đ hàng đ hàng a”. Đó là đ hàng u m hàng i th hàng m tr hàng hàng hàng x hàng y ra cho hai hàng hàng i vào gi hàng phút chót.

TT Di hàng m hàng hàng hàng l hàng m có th hàng dùng uy tín cá nhân đ hàng b hàng o hàng v hàng sanh m hàng hàng công a bào đ hàng. TT Di hàng m cũng hàng hàng hàng l hàng m hàng i hàng hàng hàng lãnh ch hàng p hàng hàng n đ hàng u đ hàng hàng v hàng i ông. Ph hàng n đ hàng hàng hàng hàng hàng l hàng kính hàng TT

Diệm nhúng tay tặc oán sủng ông Nhu vì ông Nhu là mợ u mô, nhiếp u bần lãnh. Sở oán sủng đã trổ nấp lòng nể trổ ng và dấn dấn quy t đở nh hy sinh vớ nguyên thớ quố c gia. 3 giớ trớ a ngày 1 tháng 11, lúc tiể ng sủng đang nể lể n, TT Diệm điể n thớ ai cho điể sớ Lodge: Mớ t cuố c điể n đàm ngớ n ngớ i, điể y phớ n nớ trong khuôn khớ ngoớ i giao. Conein thúc điể o chánh phớ i bớ t sớ ng cho kớ đớ c hai ông Diệm, Nhu. Conein nói suớ ng sớ: “On ne fait pas l’omelette sans casser les oeufs, Không thớ rán trổ ng mà không đớ p bớ trổ ng”, theo Trớ n Văn Đôn kớ lớ i trong Hớ i ký.

Lúc 4 giớ sáng ngày 2.11.1963, hai tớ lớ nh Quân khu thân tín ở Vùng I và II là tớ ng Đớ Cao Trí và Nguyớ n Khánh tuyên bớ ở ng hớ Hớ i đớ ng Cách Mớ ng. Hy vớ ng cuố i (cớ a Tớ ng Thớ ng Ngô Đình Diệm và Cớ Vớ n Ngô Đình Nhu) cùng tan biớ n. Hai giớ sau, Tớ ng thớ ng cho phép điể úy Đớ Thớ, sĩ quan tùy viên, điể n thoớ i cho chú cớ a ông là điể tá Đớ Mớ u yêu cớ u cho xe đớ n đón tớ i Nhà thớ Cha Tam Chớ lớ n. Lúc 6 giớ và 6 giớ 45 sáng ngày 2.11.63, TT Diệm đích thân điể n thoớ i cho các tớ ng Đớ ng Văn Minh, Trớ n Văn Đôn và và Trớ n Thiớ n Khiêm đớ tìm giớ i pháp cho các cuố c khớ ng hớ ang. Ông Minh chớ đở nh Mai Hớ u Xuân, Nguyớ n Văn Quang, Đớ ng Ngớ c Lớ m, Đớ ng Hiớ u Nghớ và Nguyớ n Văn Nhung đi đón, vớ i chớ thớ riêng thanh toán hai ông Diệm, Nhu, trớ c khi vớ tớ i Bớ Tớ ng tham mớ u.

Con ngớ i Ngô Đình Diệm

Mớ t sớ sách vớ và tài liớ u đã nói vớ cuố c điể chánh trớ và riêng tớ cớ a TT Ngô Đình Diệm nhớ mớ t lãnh tớ chính trớ cớ ng trớ c, khí khái, chớ ng cớ ng cớ hớ u (anti-communiste invétéré) cũng nhớ bớ ng bớ nh vớ i đớ quố c, bớ t luớ n Pháp, Tàu hay Mớ .(?) Theo ông Quách Tòng Địch, TT Diệm có cái uy nghiêm riêng phát xuớ t tớ mớ t gớ ng mớ t phúc hớ u, mớ t tác phong cớ ng nghớ, mớ t giớ ng Huớ m áp, mớ t lớ i nhìn thớ ng vào ngớ i điể thoớ i. Mớ t nớ t ruớ i đen thớ y rớ trên gồ má đớ i mớ t trái cớ a Tớ ng thớ ng đớ c các nhà tớ vi xem nhớ báo hiớ u mớ t sớ mớ ng nhiếp u buớ n phiớ n và tang tóc. Ông không nớ ng lớ i hay gớ t gớ ng vớ i cớ p thớ a hành, khi không vớ a ý.

Sau cái bớ ngoài trớ m tớ nh, TT Diệm là mớ t con ngớ i cuố ng nhiếp t, mớ t hớ a diệm sớ n, kiên trì trong mớ c đích, không nhân nhớ ng trên nhớ ng đớ c tin căn bớ n. Trong chín năm làm viớ c tớ i Dinh, ông Đớ c cũng có đớ p chớ ng kiớ n mớ t ít trớ ng hớ p – vì lý do đớ c biớ t – Tớ ng thớ ng thớ nh nớ, quát tháo, đớ p bàn .. Nhớ ng “trớ n bão” này, tuy nhiên, qua mau, Tớ ng thớ ng tớ kớ m chớ cớ p thớ i vì bớ n tánh cớ a ông bớ c trớ c, không cớ chớ p, không thâm đớ c. Ông có thớ đớ c thoớ i hàng giớ khi nói đớ n nhớ ng đớ tài mà ông nghiớ n ngớ m nhớ chớ thuyớ t cớ ng sớ n, ở p chiớ n lớ c, khu trừ mớ t, dinh điể n, cớ i tớ hành chánh, hay văn hoá Khớ ng Mớ nh. Mái tóc đen nhánh, dáng ngớ i thớ p, chân điể hai hàng lớ ch bớ ch nhớ ng mau lớ . Rớ t sùng đớ o, xem lớ mớ i buớ i sáng tớ i mớ t phòng riêng trong Dinh, hoớ c nhà nguyớ n Dòng Chúa Cớ u thớ . Trang phớ c màu trổ ng, cà vớ t đen quanh năm, không thay điể i. Làm viớ c bớ t chớ p giớ giớ c, vớ i nhớ p đớ làm các ngớ i thân cớ n mớ t nhòai. Khi có vớ n đớ khớ n, ông cho mớ i nhân viên hớ u trách vào Dinh đớ đàm đớ o thớ u

Quách Tông Đ: Chín năm bên c nh T ng th ng Ngô Đình Di m

Tác Giả: Lâm L Trinh

Chúa Nhật, 30 Tháng 11 Năm 2008 14:11

đêm. B ng không, ông đ c phúc trình, h s đ n khuya, u ng trà, hút thu c nh ng không bao gi hút h t phân n a đ u thu c.

TT Di m kinh lý không bi t m t, có khi m i tu n đi su t hai ba ngày, đ n các ti n đ n h o lánh, làng Th ng xa xôi, x d ng m i ph ng ti n chuyên ch : máy bay, ghe, tàu, xe jeep, tr c thăng... Ông không hùng h n tr c đám đông nh ng r t tho i mái và thân m t gi a nh ng nhóm nh , không quan cách.

Khi nhóm H i đ ng N i các, T ng th ng Di m th ng ra ngoài ch ng trình n đ nh, n u tình c g p m t đ tài gây chú ý. Ông nói say mê, không đ u không đuôi, m khi không k t lu n. V i t cách th ký phiên h p, ông Quách Tông Đ c ghi m t tay. Lúc b m c, các b tr ng th ng ph i nh ông Đ c tóm t t vì su t chín năm tr i làm vi c bên c nh T ng th ng, ông Đ c đã quen và rút kinh nghi m, tuy đôi lúc cũng đoán l m.

TT Di m s ng r t n ng v lý t ng. Con ng i Kh ng giáo nghiêm kh c và Công giáo kh h nh n i ông có nh ng nh n xét l m khi không sát th c t . Ông th ng nh c r ng ng i cán b trung thành luôn luôn hy sinh vì đ i cu c mà không c n đ n c m áo, danh v ng và ch c t c, m t l i khen c a lãnh t đ gây mẫn nguy n. Kh n i, không ph i cán b nào cũng thánh thi n nh th . Cu c binh bi n năm 1963 là m t s c i chính xót xa. Sánh v i H Chí Minh, ông Diêm là m t lãnh t đ c đ , nh ng thi u m u l c.

Thú tiêu khi n c a TT Di m không nhi u vì thi u gi r nh. Ông thích c i ng a trong vòng rào c a Dinh Đ c L p trong nh ng năm yên n. Ông s u t p máy nh, thích ch p hình và r t vui khi nh n đ c m t máy lo i m i. Ch ti m ch p hình Hà Di th ng đ c g i vào Dinh v v n đ chuyên môn. T ng Th ng ăn u ng thanh đ m, th ng b a dùng t i ngay phòng ng , do ông già An và đ i úy Nguy n B ng ph c đ ch, th c đ n ít khi thay đ i g m có c m v t, mu i mè, cá kho và rau. T ng th ng ít khi đau, lâu lâu c m cúm, có bác sĩ Bùi Kín Tín chăm sóc. Phòng n i d ch không đông nhân viên, do ông Tôn Th t Thi t ph trách. V n đ ti n b c riêng c a T ng th ng thì giao tr n cho Chánh văn phòng đ c bi t Võ Văn H i, ông Di m không có nhu c u l n. Ông H i, h c trò cũ c a Giám m c Ngô Đình Th c, t t nghi p Tr ng Khoa H c Chính tr Paris, c nhân Hán H c, r c a c u Th ng th Nguy n Khoa Toàn, theo sát T ng th ng Di m t lúc còn bôn ba h i ngo i và đ c ông Di m th ng nh con. Ông H i chính là ng i đ c TT Di m ch đ nh ngày 11.11.1960 ra tr c c ng Dinh Đ c L p ti p xúc v i các sĩ quan ch huy cu c binh bi n Nguy n Chánh Thi - V ng Văn Đông đ tìm hi u yêu sách c a h . Tuy nhiên, ông Võ Văn H i ch ng ông bà Nhu và bác sĩ Tuy n, giám đ c S M t v và cũng không thích ông C n.

Khi phe quân nhân lên công m quy, Võ Văn H i t ch nhóm “Tình th n Ngô Đình Di m” và ra ng c dân bi u ta Sài Gòn nh ng th t c . Năm 1974, không hi u vì sao H i i xoay qua, cùng v i Tôn Th t Thi n, ng h nhi t tình t ng D ng Văn Minh là ng i b cho là có trách nhi m vì cái ch t c a hai anh em ông Di m-Nhu.

V câu h i TT Di m liên h ra sao v i đ ng C n Lao, ông Quách Tòng Địch cho bi t ông Di m ch đ ý theo dõi ho t đ ng c a Phong Trào Cách M ng Qu c gia (t ch c nòng c t c a ch đ t lúc đ u) và Liên đoàn Công ch c Cách m ng, m t t ch c ngo i vi c a Chánh ph . V chuy n thành l p và sinh ho t c a đ ng C n Lao, TT Di m giao h t cho hai ông Nhu và C n. Trong các năm chót c a ch đ , k ho ch p chi n l c cũng do ông Nhu hoàn toàn ph trách, T ng th ng không l u ý đ n nh đã t ng l u ý đ n k ho ch Dinh đ i n hay Khu Trù m t. Các g ng m t n i trong ho t đ ng C n Lao g m có các ông Hu nh Văn Lang, Tr n Kim Tuy n, Lê Văn Đ ng, Hu nh H u Nghĩa, Lê Quang Tung, Đ M u, Nguy n Văn Châu, Đ K Mai, Nguy n Trân v.v... Bs Tuy n làm vi c v i ông Nhu, ít khi g p T ng th ng, tr tr ng h p đ c bi t. Quy t đ nh đ a C n Lao vào Quân đ i - t c là chính tr hóa Quân đ i - làm y u Quân đ i vì phá v h th ng quân giai và làm n n lòng các sĩ quan chuyên nghi p. Quân đ i ch bi t có T Qu c. Và ph c v t qu c mà thôi.

V công đ i n s 9159 công m treo công Ph t giáo.

Trong quy n h i ký “Dòng h Ngô Đình”, xu t b n năm 2003 t i Californie, tác gi Nguy n Văn Minh, nguyên bí th (1956-1963) c a công Ngô Đình C n, ghi n i trang 164-165: L i 10 hôm sau v n l u đ n gi t 7 em bé và m t s Ph t t t i đài phát thanh Hu nh nhân ngày l Ph t Đ n 1963, D ng Văn Hi u, tr ng đoàn công tác đ c bi t Mi n Trung, vào Dinh đ phúc trình v i TT Di m, ông Di m nói v i Hi u nh sau v v treo công Ph t giáo: “Sau đó tôi m i b o Quách Tòng Địch g i công văn nh c các T nh, ch tôi có công chi mô! Không hi u t i rằng h n đ t i ngày chót m i g i công đ i n. Khi x y chuy n, tôi kêu vô h i, h n xin thôi. Công chuy n đ b nh ri r i, xin thôi thì ích chi?” Nguy n Văn Minh còn vi t thêm ý ki n c a Tôn Th t Đ i nh: “Ông Địch đã g i đ i m t công đ i n mà không tham kh o ý ki n ông C v n Ngô Đình Nhu... L nào l i t ti n đánh đ i m t công đ i n nh v y n u không đ c tình báo M t ch c?”

Đ c h i nghi sao v nh ng đ n trích đ n trên đây, ông Quách Tòng Địch ng c nhiên. Ông xác quy t không bao gi có nh n đ c l nh c a ông Di m th o và g i cho các T nh tr ng công đ i n s 9159 đ ngày 6.5.1963 do ông Nguy n Văn Minh nêu ra, v i n i dung “ch th cho các công quan ph ng t (nhà th , chùa chi n...) ch treo công Qu c gia mà thôi” (nguyên văn). Tr c đó, vi c treo công đ c gi i quy t b i hai ngh đ nh s 78 và 189 c a B N i v (năm 1957 và 1958) và m t s c l nh đ u năm 1962 c a Ph T ng th ng nh c nh qu n chúng tôn tr ng Qu c k .

Ông Địch kể lại: Tháng 10/1963, sau một cuộc thả bom sát vào mùa lễ Phục Sinh, TT Diệm có chủ trương cho ông Địch gửi thông điệp yêu cầu các giáo sĩ chức Tổng linh mục treo quốc kỳ VN trong các ngày lễ đạo, không phân biệt tôn giáo nào: treo trước cửa nhà giáo đường, ở chính giữa và phía trên, đúng kích thước, còn các cửa đạo và cửa đoàn thể thì ở vị trí thấp hơn. Thông điệp nhận được: phía trong các giáo đường, chùa chiền và nhà thờ thì phụng thờ, giáo sĩ treo quốc kỳ do, không gửi họ. Công nhân của Tổng thống Địch bị bắt ngay ngày hôm sau.

Theo ông Quách Tòng Địch, đầu tháng 5.1963, tại Huế, xảy ra một điều đáng tiếc: Địch bị điếm trong lễ Ngân khánh 25 năm thành lập giám mục của Địch cha Ngô Đình Thục, nhà chức trách hành chính đưa phụng thờ đã cho treo cờ Vatican “loạn xạ”, bắt chấp thông điệp nói trên. Một tuần sau - ngày 8.5.1963 - vào lễ Phục sinh, các Phụng thờ cũng treo cờ Phụng thờ giáo như thường. Hôm sau, Tổng linh mục Thừa Thiên trở lại thi hành thả bom treo cờ trong thông điệp của Phụng thờ Tổng thống nên gây sự phẫn nộ của Phụng thờ vì họ cho rằng đây là một biện pháp bắt công, kẻ thù. Tại Miền Nam, theo ông Địch, với 4.800 chùa Phụng thờ, không có xảy ra vấn đề như ở Huế.

Ông Địch còn nhớ rất rành mạch rằng, sau thành công tại Đài Phát thanh Huế chiều ngày 8.5.1963, Tổng thống có đòi ông vào Văn phòng để đưa ông xem, với một giọng nói “một mặt nhấc, buồn rầu và chán nản”, công điệp ngày 6.5.1963 nói trên và hỏi “một cách mỉa mai” ai đã gửi đi chủ trương. Ông Địch trả lời không biết vì trong sự công văn gửi đi không có đưa vệt của tài liệu và ký. Theo ông Quách Tòng Địch, trong hoàn cảnh chính trị dồn dập sôi động lúc đó (Hòa Thành Tổng Thích Quang Địch tử thiêu, Quách Thế Trang bị bắt tại chỗ Bình Thành, lưu đày ở Huế, Tổng thống lãnh đạo khởi nghĩa đòi cải tổ, việc kiểm soát chùa v.v...), TT Diệm rời trí, không còn màng đến việc ra lệnh đi u tra.

Địch dàn xếp, Chánh phủ đề nghị cho hai ủy ban Liên bang và Liên phái công bố một thông cáo chung ngày 16.6.1963 xác định những điểm đã thỏa hiệp với việc treo cờ Phụng thờ giáo và Quốc kỳ, hứa xét lại Dự số 10 trước Quốc hội vào cuối 1963, tạm ngưng áp dụng Nghị định của Phụng thờ Tổng thống số 116/TTP/TTK ngày 23.9.1960 liên đến mua bán bắt buộc quốc kỳ và đặt đại của Phụng thờ giáo, hứa sẽ trả lại nhân viên có lợi và bãi bỏ những các gia đình nhân. Tuy nhiên, mọi việc đã quá trễ.

Trong hồi ký “Ngô Đình Diệm, Nền hòa bình dang dở”, (nxb Xuân Thu California 1989), trang 189-190, Nguyễn Văn Châu, nguyên giám đốc Nha Chiên tranh Tâm lý Quân đội VNCH, trở thành đại diện với Chánh phủ trước cuộc binh biến 1.11.1963, có ghi lại: Sau 1975, một cựu đi úy Hoa kỳ tên James Scott, liên hệ với CIA và từng làm cựu viên cho Tiểu đoàn 1/3 thuộc SĐ đoàn 1 Bộ binh, thú nhận trong một lá thư đăng trên một tuần báo Miền Nam chính ông đã gửi

mặt trái bom nổ chầm chậm u 8.5.1963 tại Huế. Sự kiện này cũng được Lßng khßi Minh, ghi lại trong hồi ký Làm thế nào giết mặt Tàng thàng? (tập 2, trang 366-370). Theo trung tá Tàng thàng Trßn Thißn Khißm xác nhận với Marguerite Higgins, tác giả quyển sách Vietnam, Our nightmare, chương VI, Nguyễn Khánh (nhóm quyển sau cuộc chiến lý 30.1.1964) đã hy sinh thiêu tá Địch Sĩ, phó Tổng trưởng Nội an Thừa Thiên, để Thích Trí Quang trì hoãn chiến đấu. Tòa án Mặt trận xã Thiêu tá Địch Sĩ khß sai chung thân.

Địch Sĩ hỏi: trong các Tàng thàng vô ra Dinh Địch Lập, ai là người được sống sót, ông Quách Tòng Địch đáp không do dự: “Tôn Thất Đính và Trßn Thißn Khißm, mà Tàng thàng xem như người nhà!” Điều này không ngăn Đính và Khißm đóng vai trò chính yếu trong cuộc đảo chánh 1.11.1963.

“TT Diệm có thích được nhân hót hay không?” Ý kiến của Ông Địch: “Tôi Bịc Việt, Công sự đã thßn Tàng thàng hóa Hồ Chí Minh. Trong Nam, cũng có khuynh hướng y dự với ông Diệm, dù chỉ nhu hình thức, được biết trong Phong trào Cách mạng Quốc gia với số đoàn viên tăng tới 10,000 năm 1955 lên đến 2 triệu năm 1963, tức chỉ cần một xã, phường. Bộ trưởng Thông tin Trßn Chánh Thành bộ hàng ngũ kháng chiến và công tác với ông Diệm từ lúc đầu như Trßn Hộu Phßng, Trßn Lê Quang... Ông có công xây dựng Phong trào Cách Mạng Quốc Gia, tức chỉ cần Chißn dịch công và dự xßng “Suy tôn Ngô Tàng thàng”. Bộ trưởng với Trßn Kim Tuyßn, Thành lập Nội các cuối năm 1959. Ba bộ trưởng khác ra đi cùng mặt lúc vì, với ông Thành, lập hệ thống truy tố mặt cán bộ Công lao dân sự và quân sự lập quyßn: Trßn Trung Dung (Quốc phòng), Nguyễn Văn Sĩ (Tß pháp) và người viết (Nội vụ). Bộ Thông tin bộ để thành Nha Tàng thàng Giám đốc Thông tin do bác sĩ (Công lao) Trßn Văn Thế phß trách. Ngày 30.4.1975, ông Thành (Nghß sĩ và Ngoại trưởng thßi Nguyễn Văn Thißu) từ bỏ công thußc để tránh sa vào tay CS còn bác sĩ Tuyßn thì được đi p viên Việt công nam vùng Phạm Xuân ở lý xe chở mặt để đi m dùng trực thăng Mß thoát khỏi Việt Nam. Tuyßn đến nhß tại Anh quốc nhß bà Tuyßn làm việc cho Tòa Đßi sự Anh ở Sài Gòn. Tôi Anh, Bác sĩ Tuyßn làm chủ mặt nhà trọ bed and breakfast gần Cambridge và qua để cách đây vài năm, sau khi phát hành cùng với Cao Vß Hoàng quyển hồi ký “Làm thế nào giết mặt Tàng thàng?”

Theo ông QTD, TT Diệm cũng mß, bình dân trong những năm đầu chấp chánh nhưng về sau, trở nên khó tánh và khép kín hơn. Anh hướng của quyßn lập? hoàn cảnh? giới cấp thßn a dua? Qua ba giai đoạn Quốc Hội Lập Hiến, Quốc Hội Lập Pháp kỳ 1 và Quốc Hội Lập Pháp kỳ 2, nhân Đßnh Cßng hòa đi vào bộ tộc. Trong gia đình, ông bà Trßn Văn Chßng, nhß gia của ông Nhu, - chiến đấu, để sự VNCH tại Hoa Thßnh Đßn và về, quan sát viên tại Liên Hiệp Quốc - lập dựng chiến lược để phản tuyên truyền và để kích Chánh phủ Sài Gòn. Ngay cả Bác sĩ Trßn Văn Đß, chú với của của Ngô Đình Nhu, và luật sư Nguyễn Hộu Châu, nguyên bộ trưởng Phßng thßng kiêm Bộ trưởng Nội vụ, anh em bên cạnh chßng với ông Nhu, cũng không còn ßng hß

ông Diem. Ls Châu đào thoát qua Paris ngang con đường Nam Vang nhờ sự giúp đỡ của bạn họ cũ là Quoc vng Sihanouk. Ông đã trình luận án Thúc sĩ luật cho trích công trình viết trên Hoa kỳ VN và sau đó, dạy luật tại Đại học Paris. Luật sư Châu cũng như khoa học gia Bui Hoi, năm 1972, cũng ngã theo công họ Mốt trên Giời phóng Miền Nam. Trên Văn Đôn- người chỉ công đởo chánh - nhìn nhận một cách thông minh: Tôi nghiệp, mọi người đều b TT Diem!

Ông Quách Tông Đốc ra dè dặt với d luận cho công TT Diem kết thúc Phật Giáo. Theo ông, TT Diem thông tin xúc với các vụ tu hành thu c mĩ tôn giáo, đc biệt Phật giáo; không bỏ qua d p vi ng thăm mĩt s chùa như chùa S N c a S bà Diu Hu (mĩ giáo s B u H i) ở Phú Lâm, chùa Diu Đ H Hu .. v.. v.. Chính ông Đốc đã nhĩu l n chuyên đ n tay ông Mai Th Truy n, chủ chùa Xá i và H i tr ng H i Phật giáo Nam Việt như ng s ti n giúp đ . Mĩt chuyên mà ít người biết là TT Diem đã hi n cho Đc Đ t Lai L t Ma tr n s ti n 15,000 m kim, gi i th ng Leadership Magsaysay t ng cho T ng th ng. Vì lý do chánh tr , quy t đ nh này không đ c công b .

Ủy ban tôn giáo Liên Hiệp Quốc đ c Chánh phủ Sài Gòn mĩi đ n đ u tra năm 1963 cũng đã phúc trình - sau ngày hai ông Diem, Nhu bĩ gi t - công Đ nh t Công hòa không kết thúc tôn giáo. Mĩt khác, TT Diem đã công th ng th n bác b nh ng yêu sách quá đáng c a mĩt vài hàng giáo phẩm Công giáo di c , b i th n nên có s b t mĩn ng m ng m. Theo ông Đốc, 2 Giám mĩc Phát Diem, Bùi Chu Lê H u T và Phạm Ngọc Chi ch ng đ i ông Diem ra mĩt.

Cho đ n ngày TT Diem qua đ i, ph n đông các người ph c v sát công bên Tong thng hàng ngày đ u thu c thành ph n Phật giáo: Đ ng lý (Quách Tông Đốc), Tong th ký Nguyễn Thành Cung, Chánh văn phòng Võ Văn Hoi, bí thư Tr n S , n i đ ch Tôn Th t Thi t, c n v Nguyễn B ng...

V n đ th tiêu các người đ i l p và vi c ti p xúc c a ông Nhu v i đ i ph ng Công s n

Sau chánh bi n 1.11.1963, H i đ ng Quân nhân Cách M ng t cáo chánh quy n Diem đã th tiêu mĩt s người đ i l p như Nguyễn B o Toàn, T Chí Di p, Vũ Tam Anh, H Hán S n v.v... QTĐ tuyên b không bi t gì v nh ng chuyên này thu c th m quy n các c quan công an, tình báo. Tuy nhiên, ông tin ch c công ông Diem không bao gi dĩch thân ch tr ng nh v y vì Tong thng là mĩt tín đ Công giáo thu n thành, phân bi t t i ph c, không khát máu như Công s n mà ông tích c c ch ng đ i. Có th mĩt s nhân viên an ninh công tin đã hành đ ng đ l y đ i m (excès de zèle) hay gi i thích sai l m ch th c p trên. Mĩt b ng ch ng c th là

TT Diệm chớ ra lịch giám chớ không cho xớ tớ Hà Minh Trí, mớ t cán bớ Cao Đài, mớ u sát hớ t ông tớ i Ban Mê Thuố t và gây thớ ớ ng tích cho Bớ trớ ớ ng Đớ Văn Công. Hà Minh Trí đớ c Hớ i đớ ng Cách Mớ ng trớ tớ do khi hớ đã giớ t TT Diệm. Câu hớ i nêu ra là cuớ i cùng, TT Diệm có hay biớ t các vớ thanh toán toán đớ i lớ p hay không và phớ n ớ ng thớ nào? Dù sao, lớ ch sớ vớ n đớ t vớ n đớ trách nhiớ m tinh thớ n đớ i vớ i ông.

Trong giai đớ n chớ t cớ a chớ đớ , có tin đớ n trong quớ n chúng và báo giớ i Mớ rớ ng cớ vớ n Ngô Đình Nhu đi đêm vớ i CS kháng chiớ n đớ tìm ra giớ i pháp giớ a Nam, Bớ c. Chính ông Nhu có đớ c p đớ n chuyớ n này trong vài phiên nhóm vớ i tớ ớ ng lãnh tớ i Bớ Quớ c phòng và ngày 23.7.1963 tớ i suớ i Lớ ớ khi nói chuyớ n vớ i các cán bớ xây đớ ng ớ p Chiớ n lớ c khóa 13. Mớ t nguớ n tin khác cho biớ t ông Nhu sớ đớ ng trung gian cớ a bớ n đớ i sớ Roger Lalouette (Pháp), d'Orlandi (Ý), Goburdhun (ớ n đớ) và Manelli (Ba Lan), (hai ông sau là thành viên cớ a ớ y ban Quớ c tớ kiớ m soát đờnh chiớ n) cũng nhớ Tớ ng lãnh sớ Pháp ớ Bớ c Viớ t Jacques de Buzon đớ liên lớ c vớ i Hà Nớ i.

Ông QTĐ nói có nghe đớ luớ n này nhớ ng không biớ t rớ chi tiớ t. Ông cũng có nghe sớ m xì rớ ng ông Nhu đã gớ p mớ t đớ i đớ n Văn phòng Chính trớ CS (Phớ m Hùng?) trong lớ n đi sẵn tớ i Quớ n Tánh Linh, Bình Tuy. Ông Đớ c nghĩ đây chớ là mớ t đờn chiớ n thuố t cớ a ông Nhu đớ đớ n mớ t Hoa Kớ , Tớ ng thớ ng Diệm không bao giớ chớ p nhớ n giớ i pháp đớ u đờnh vớ i Hớ Chí Minh. Hớ n nớ a, Hiớ n pháp VNCH có ghi rớ chớ trớ ớ ng cớ a Miớ n Nam Viớ t Nam chớ ng chớ nghĩa vô thớ n. Ông Đớ c còn xác nhớ n: mớ t Tớ t Nguyễn Đán trớ c 1963, mớ t cãnh đào đớ lớ ng lớ y đớ c trớ ng bày nớ i phòng khánh tiớ t Dinh Đớ c lớ p vớ i tớ m thiớ p in tớ ng cớ a “Chớ tịch Nhà nớ c Cớ ng hòa Xã hớ i Miớ n Bớ c”.

Nhớ ng ngày chớ t cớ a Tớ ng Thớ ng Diệm và các thân cớ n cuớ i cùng

Tớ ớ ng Trớ n Văn Đôn, đớ u não trong chánh biớ n 1.11.1963 và tác giớ cớ a quyớ n hớ i ký “VN Nhân Chớ ng” (nxb Xuân Thu, Californie, 1989) vớ vai trò Hoa kớ chớ huy vớ lớ t đớ và sát hớ i mớ t lãnh tớ đớ ng mình đã viớ t nhớ sau: “Đúng 1 giớ 30 trớ a, (trùm Xớ a) Conein vào bớ Tớ ng Tham mớ u, (nớ i đớ t văn phòng cớ a Đôn) mang theo mớ t máy truyớ n tin đớ c biớ t đớ liên lớ c vớ i Tòa Đớ i sớ Mớ và mớ t bao tiớ n là ba triớ u bớ c VN” (trang 211). Đôn còn tuyên bớ khi y thớ m thớ t gớ p riêng Thái thú Cabot Lodge đớ thớ nh thớ : “Chúng tôi (nhóm đớ o chính) không bao giớ có tham vớ ng cá nhân, chớ muớ n cớ u nớ c!” (trang 210)

Trong hớ i ký VN Nhân Chớ ng, đớ n chớ t, “Trớ n Văn Đôn cho biớ t ba triớ u bớ c -cái giá rớ mớ t đớ

thay đổi một thế cục! – đã chia cho Diệm Ngô Văn Minh, Lê Văn Kim, Tôn Thất Đính, Nguyễn Hữu Cồ, Địch Cao Trí, Nguyễn Khánh, Trần Ngọc Tám và Lê Nguyên Khang”.

Ông Địch tỏ ra ngán ngấm khi được hỏi nghĩ gì về sự thú trên đây. Theo ông, trong những ngày chót của một cuộc đời đấu tranh gian khổ, TT Diệm là con người cô đơn nhất trên thế gian: dân tộc bị rơi, đời mình phẫn bại, gia đình chia cách, kẻ thù cướp sự yên reo hò chiến thắng, sự nghiệp chính trị ra tro, ulti hạn ngặt t trĩ vì thế ng lai mù mịt của Địch t n c, m t qu c gia b s c m nh chèn ép. Vì ông Nhu qu bên cánh tay người trong Nhà thơ Cha Tam Chế Lßn sáng ngày 1.11.1963, những không chắc TT Diệm đời m t tâm t v i ng i em.

Ông Địch bùi ngùi nhắc lại: “Tôi 1.11.1963, khi tiếng súng nổ r n kh p n i, ông và gia đình rời khỏi nhà riêng ở số 8 đường Lê Văn Thọ nh, Sài Gòn, tới Chi Lßn, không xa căn phố ở của Mã Tuyên, nơi Tổng thống và ông Nhu t m ng . Sáng hôm sau 2 tháng 11, trở lại nhà thì được hay Tổng thống có đi n tho i t i hôm tr c nh ng ng i gi nhà tr i không biết ông Địch ở đâu. Vài giờ sau, ra-dô báo tin hai ông Diệm, Nhu “t t”, đi u mà ông Địch không tin chút nào. Đến nay, ông Địch vẫn ân hận vì không được tiếp xúc l n chót với Tổng thống.

Hỏi: Trong những các, ai được Tổng thống Diệm tin cậy nhất những ngày, tháng cuối cùng? QTD
đáp: các ông Nguyễn Đình Thuân và Trần Công Cửu. Ông Thuân kiêm ba trọng trách: Bộ trưởng nội vụ, Bộ Tổng thống, Bộ trưởng phụ tá Quốc phòng, và Bộ trưởng Địch nhiệm vụ Phi hành An ninh. Ông Cửu là Bộ trưởng Địch nhiệm vụ Văn hóa Xã hội. Ngoài ra, còn có ông Ngô Trường Hiếu, Bộ trưởng Công dân và, ông là đội sĩ VNCH ở Nam Vang, bộ Chánh phủ Cam bốt trợ xu t vì giúp cho tướng Nap Chouon đ o chánh (h t) Quốc v ng Sihanouk. Tên ông Hiếu nằm trong bản danh sách của Cabot Lodge ghi các nhân vật t c n thanh toán, theo hỏi ký nêu trên của trung tá Nguyễn Văn Châu.

Ông Địch không ngạc nhiên cho lắm khi được người viết cho biết một số tài liệu ghi một người Hoa kể tiết lộ ông Nguyễn Đình Thuân là tay trong thân tín của CIA, theo dõi để phúc trình tình hình phản ứng của hai anh em Diệm-Nhu. Nguyễn Đình Thuân ông được Mỹ ch m nh m t “Th t ng có trí n v ng” n u TT Di m ch u s a Hi n pháp đ đ t thêm ch c v này (đ c The Storm has many eyes, A personal narrative của Henri Cabot Lodge, NY 1973, trang 62 và Lodge in Vietnam, A Patriot abroad của Ann Blair, nxb Yale University Press, New Haven 1995, trang 92).

Ông Địch cho biết thêm: Linh mục Cao Văn Luận cũng là một cố vấn thân tín của Tổng thống được giao phó ra ngoài xin tài trợ về giáo dục, tìm kiếm trí thức Việt đ a v n n c và t

Quách Tòng Địch: Chín năm bên cánh tay người Ngô Đình Diệm

Tác Giả: Lâm Lß Trinh

Chúa Nhật, 30 Tháng 11 Năm 2008 14:11

chßc Vißn Đßi hßc Huß mà ông là Vißn trßng đßu tiên. Trong giai đßo nßng khßng hoßng Phßt gißo, đß lußn cho rßng cha Lußn đß trß mßt, ngß theo phe chßng chánh quyßn. Ông Quách Tòng Đßc quß quyßt không bao giß gßp Vũ Ngßc Nhß (mß CS tuyên bß phßa trong quyßn sách và bß phim giß tßng Ông Cß Vßn gßi đßc vào Dinh Đßc Lßp!) Trß lßi vß các cán bß gßc Cßng sßn cßng tác vßi chß đß, ông Đßc cho bißt Kßu Công Cung – nguyên tß lßnh mßt sß đßoàn Vißt cßng – đß tß ra xßng đßng đßn cùng trong chßc vß Đßc y chißu hßi. Phßm Ngßc Thßo - mà Tßng Nha Cßnh Sát có hß sß - đßc bß nhißm đß i úy Bßo An, sau đó Tßng trßng Kßu Hòa và thanh tra dinh đßn. Hai chuyên viên Mß vß Giáo đßc và Dinh đßn thßng lui tßi Dinh và ăn sáng vßi Tßng thßng là giáo sß Wesley Fishel thußc Đßi hßc Michigan và Ladejinsky mà Tßng thßng quen tß lúc bôn ba ß Hoa kß. Vß sau, đßc hay hai chuyên viên này làm vißc cho CIA. Đßc bißt, Fishel đß ra mßt chßng phá ông Dißm tßi Hoa Thßng Đßn trßc ngày đßo chánh.

Ông bßn Quách Tòng Đßc chßm đßt bußi nói chuyßn thân tình bßng mßt lßi than chua xót: Dĩ vßng bußn nhißu hßn vui, phá hoßi nhißu hßn xây đßng, hßn thù thay vì đßoàn kßt. Đßn nay, Đßt nßc chßa thßy lßi thoßt, nhßng bài toán cßa xß sß chßa tìm ra đßp sß.

Lßu đßng, dù trên mßnh đßt dân chß, chßa phßi là Tß do. Ngß i Vißt tha hßng, vào tußi gßn đßt xa trßi, vßa đau bußn hßng vß Đßt Mß, vßa thao thßc tß vßn nhß Thßi Hißu trong bài thß Đßng Hoàng Hßc Lßu:

Chißu xußng, Quê nhà đâu đó tá?

Bên sông khói tßa, nßo lòng ai.

(Chi Đßn đßch)